

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2022/HS-PT**  
Ngày: 25 - 3 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Thông Kbuôr.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huôn.

Ông Y Phi Kbuôr.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2022/TLPT-HS ngày 08/02/2022 đối với bị cáo Văn Đức C về tội “*Làm nhục người khác*”. Do có kháng cáo của bị cáo Văn Đức C và bị hại Võ Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Văn Đức C** (Tên gọi khác: R), sinh ngày 23/12/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn C1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Văn Đức M - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư A1 Đắk Lắk, Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: Đường V, phường A2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

2. Ông Phạm Hoài Q - Luật sư thuộc Công ty Luật S, Đoàn Luật sư tỉnh N; địa chỉ: Đường J, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

**- Bị hại:** Chị Võ Minh T, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn T1, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn Đức C, sinh năm 1996, trú tại thôn H, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk và Võ Minh T, sinh năm 2000, trú tại Thôn T1, xã E, huyện A có mối quan hệ yêu đương từ năm 2018 và hiện đã chia tay. Đầu tháng 6/2021, Văn Đức C có gọi video cho Võ Minh T qua Messenger của Facebook để nói chuyện với T thì thấy T đang tắm trong phòng tắm và không mặc quần áo. Thấy vậy, C chụp màn hình điện thoại của mình đang nói chuyện với T và lưu trữ ảnh khỏa thân của T trong điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J7 Prime. Đến giữa tháng 6/2021, C và T xảy ra mâu thuẫn, T muốn chia tay với C nhưng C không đồng ý. C nhiều lần gọi điện, nhắn tin cho T nỉu kéo tình cảm nhưng T không chịu. C có gửi cho T hai tấm hình đã chụp lúc T không mặc quần áo đồng thời dọa T là sẽ cho mọi người thấy ảnh này với mục đích để cho T sợ và quay lại với C.

Ngày 25/6/2021, C sử dụng điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy J7 Prime của mình và số sim điện thoại 0367811200 để tạo một tài khoản Facebook mới đặt tên “VÕ NGỌC MINH T”, lấy ảnh Võ Minh T đặt làm ảnh đại diện và ảnh bìa, kết bạn với nhiều người bạn trên trang Facebook của T. Do T vẫn cương quyết chia tay nên C đã gửi 02 hình ảnh chụp T đang tắm (đã được chỉnh sửa che đi bộ phận nhạy cảm là ngực và bộ phận sinh dục) qua ứng dụng Messenger của Facebook cho ba người bạn của T là Ngô Thị Nhĩ T2 (sinh năm 1995, trú tại thôn F, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) có Facebook là Y; Nguyễn Thị Thu T3 (sinh năm 2003, trú tại thôn X, xã Q1, huyện A) có tài khoản Facebook là T3; Trần Văn T4 (sinh năm 1987, trú tại Thôn O, xã G, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) có Facebook là R1. Sau khi gửi khoảng 05 đến 07 phút thì C thu hồi lại hình ảnh đã gửi, tuy nhiên chị T3 và chị T2 đã kịp chụp lại màn hình tin nhắn của C gửi và gửi lại cho T. Sau đó C tiếp tục gọi điện, nhắn tin liên lạc với T nhưng bị T chặn liên lạc.

Đến khoảng 21 giờ ngày 13/7/2021, C tiếp tục sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên VÕ NGỌC MINH T mà C đã tạo, đăng tải hình ảnh khỏa thân (đã được chỉnh sửa che phần ngực và bộ phận sinh dục) của Võ Minh T và đề chế độ công khai, gắn kèm tài khoản Facebook chính của T đang sử dụng với tiêu đề “Ai muốn nhìn em tắm ko”. Sau khi đăng tải được khoảng 10 phút, thấy có người xem và bình luận nên C xóa bài viết và gỡ hình ảnh khỏi trang Facebook, xóa hết các hình ảnh của T trong điện thoại của mình. Thấy C đăng bài, Võ Minh T đã chụp lại màn hình điện thoại có ghi nội dung bài viết và trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana yêu cầu xử lý hành vi của C.

Tại Công văn số 310/CV - PA05 ngày 26/8/202 của Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Đắk Lắk xác định đã khôi phục và trích xuất được một phần thông tin, nhật ký hoạt động và tin

nhấn trong tài khoản Facebook “Võ Ngọc Minh T”, xác định thiết bị điện tử đăng nhập tài khoản Facebook cá nhân “Võ Ngọc Minh T” là điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 Prime, kèm theo 01 đĩa CD chứa dữ liệu trích xuất.

Kết quả kiểm tra dữ liệu trong đĩa CD do Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Đắk Lắk cung cấp thì không thấy hình ảnh khỏa thân của chị T, Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Đắk Lắk cho biết đối với các dữ liệu được gỡ xuống và xóa trong “sọt rác” thì không khôi phục được.

Tại Công văn số 639/PC09, ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định không tiến hành giám định khôi phục dữ liệu hình ảnh trong điện thoại SAMSUNG Galaxy J7 Prime do điện thoại không kết nối được với thiết bị giám định.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Văn Đức C phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Văn Đức C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/12/2021, bị cáo Văn Đức C và bị hại Võ Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn Đức C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như về động cơ mục đích phạm tội của bị cáo xuất phát từ yêu đương, ghen tuông nên bị cáo mới đăng ảnh của chị T để mong T quay lại tiến tới kết hôn sống chung với nhau; bị cáo chỉ đăng ảnh chị T được mấy phút thì gỡ bỏ và chưa gây thiệt hại vật chất, tinh thần, dư luận xã hội chưa lớn gì cho chị T và bị cáo phạm tội có một phần lỗi của chị T đặt điện thoại quay khi tắm nói chuyện với bị cáo. Đồng thời, sau khi phạm tội bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại đã làm đơn xin bãi nại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo có trình độ học vấn thấp. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm a, b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Văn Đức C về tội “Làm nhục người khác” theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật. Về mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thấy rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Văn Đức C cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Văn Đức C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn tình cảm với Võ Minh T nên ngày 25/6/2021, tại nhà của mình thuộc thôn H, xã E, huyện A, Văn Đức C đã sử dụng điện thoại tạo tài khoản trên mạng xã hội Facebook mang tên “VÕ NGỌC MINH T” để gửi hình ảnh Võ Minh T đang tắm, không mặc quần áo đến các tài khoản Facebook của bạn và đến ngày 13/7/2021, C tiếp tục sử dụng trang Facebook trên đăng 02 hình ảnh không mặc quần áo của Võ Minh T để chế độ công khai, gắn trang Facebook cá nhân của T đang sử dụng nhằm mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị T. Do đó, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Văn Đức C về tội “*Làm nhục người khác*” theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ để

chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và bị hại mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Văn Đức C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn Đức C và bị hại Võ Minh T.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2021/HS -ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Đức C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo Văn Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện A;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Y Thông Kbuôr**